

Khánh Hòa, ngày 30 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 158/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 9 năm 2025, giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Phan Thùy V, sinh năm: 2004.

Địa chỉ: Khu phố K, phường N, tỉnh Khánh Hòa.

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm: 2002.

Địa chỉ: Thôn P 3, xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/9/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phan Thùy V và ông Nguyễn Văn Tr.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Phan Thùy V được quyền trực tiếp nuôi dưỡng người con chung là Nguyễn Thúc Thủy T, sinh ngày: 23/4/2023. Ông Nguyễn Văn Tr có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000^d (Ba triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng được tính kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, lao động tự túc được.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu toà án giải quyết.

- Về án phí: Bà Phan Thuỳ V đồng ý chịu 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 00001417 ngày 22/9/2025 của Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Hoàn lại cho bà V số tiền chênh lệch là 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Ông Nguyễn Văn Tr phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 6, Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- UBND phường N,
(ĐKKH số 33, ngày 27/3/2023);
- Lưu hồ sơ, án văn./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bảo Châu